TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH LƯU- NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2018/QĐST-HNGĐ	*Quỳnh Lưu, ngày 08 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 212, Điều 213; Điều 417; khoản 5 Điều 419 và Điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55,81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp,quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 02/2018/TLST-HNGĐ ngày 03/01/2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*:

Chị Đậu Thị N, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Xóm 4, xã QG, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Xóm 4, xã QG, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị N và anh Nguyễn Văn H kết hôn ngày 28/01/2013, có đăng ký kết hôn tại UBND xã QG. Quá trình chung sống vợ chồng không hợp tính tình nên thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị N và anh H đề nghị Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Thanh M, sinh ngày 12/12/2013 và Nguyễn Đình Đ, sinh ngày 16/6/2016. Ly hôn, vợ chồng thống nhất thỏa thuận giao 02 con chung cho chị N được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Chị N chưa yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung: Chị N và anh H tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Chị N và anh H thỏa thuận. Chị N chịu cả tiền lệ phí Tòa án.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Đậu Thị N và anh Nguyễn Văn H được ly hôn.

- Về con chung: Giao 02 con chung là Nguyễn Thanh M, sinh ngày 12/12/2013 và Nguyễn Đình Đ, sinh ngày 16/6/2016 cho Đậu Thị N được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh H vì chị N chưa yêu cầu. Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị N và anh H tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Đậu Thị N chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn) đồng tiền lệ phí nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà chị N đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu theo biên lai thu tiền số: 0001890, ngày 02/01/2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND Quỳnh Lưu;*
- *THA Quỳnh Lưu;*
- *UBND xã QG, huyện Q;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phan Thị Đóa